|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HCM**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC****ĐỀ CHÍNH THỨC***(Đề kiểm tra có 04 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ INĂM HỌC 2023 - 2024MÔN GDCD – KHỐI 12 (KHTN)***Thời gian làm bài: 45 Phút(không kể thời gian phát đề)***MÃ ĐỀ 924** |
| Họ và tên: ......................................................... | Số báo danh: …………………………………  |

**Câu 1.** Bình đẳng trong thực hiện quyền lao động có nghĩa là

 **A.** mọi người đều có quyền lựa chọn và không cần đáp ứng yêu cầu nào.

 **B.** mọi người đều có quyền được nhận lương như nhau.

 **C.** mọi người đều có quyền làm việc hoặc nghỉ việc trong cơ quan theo sở thích của mình.

 **D.** mọi người đều có quyền tự do lựa chọn việc làm phù hơp với khả năng của mình.

**Câu 2.** Chủ thể nào dưới đây có quyền áp dụng pháp luật?

 **A.** Mọi cơ quan, tổ chức.

 **B.** Mọi công dân.

 **C.** Mọi cán bộ, công chức nhà nước.

 **D.** Mọi cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền.

**Câu 3.** Trong cùng một điều kiện như nhau, công dân

 **A.** được hưởng quyển và có nghĩa vụ như nhau.

 **B.** được hưởng quyển như nhau nhưng có thể có nghĩa vụ khác nhau.

 **C.** thường không được hưởng quyền và có nghĩa vụ như nhau.

 **D.** có thể được hưởng quyển và có nghĩa vụ khác nhau.

**Câu 4.** Bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật được hiểu là mọi công dân đều bình đẳng

 **A.** về nhu cầu và lợi ích. **B.** trong thực hiện pháp luật.

 **C.** về quyền và trách nhiệm **D.** về quyền và nghĩa vụ

**Câu 5.** Việc xét xử các vụ án kinh tế ở nước ta hiện nay không phụ thuộc vào người vi phạm là ai, giữ chức vụ gì là thể hiện công dân bình đẳng về

 **A.** quyền trong kinh doanh. **B.** nghĩa vụ pháp lí.

 **C.** nghĩa vụ trong kinh doanh. **D.** trách nhiệm pháp lí.

**Câu 6.** Nguyên tắc quan trọng hàng đầu trong hợp tác giao lưu giữa các dân tộc là

 **A.** bình đẳng. **B.** đoàn kết giữa các dân tộc.

 **C.** các bên cùng có lợi. **D.** tôn trọng lợi ích của các dân tộc thiểu số.

**Câu 7.** Bình đẳng trong kinh doanh không bao gồm những nội dung nào dưới đây?

 **A.** Bình đẳng trong việc lựa chọn loại hình kinh doanh.

 **B.** Bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động.

 **C.** Bình đẳng trong việc tìm kiếm thị trường kinh doanh.

 **D.** Bình đẳng trong tự do lựa chọn hình thức kinh doanh.

**Câu 8.** Trong lĩnh vực kinh tế, quyền bình đẳng giữa các dân tộc được hiểu là

 **A.** đảng và Nhà nước có chính sách phát triển kinh tế bình đẳng, không có sự phân biệt giữa dân tộc thiểu số và dân tộc đa số.

 **B.** nhà nước phải bảo đảm để công dân của tất cả các dân tôc đều có mức sống như nhau.

 **C.** nhà nước phải bảo đảm để dân tộc đa số có trình độ phát triển kinh tế cao hơn dân tộc thiểu số.

 **D.** mỗi dân tộc đều phải tự phát triển kinh tế theo khả năng của mình.

**Câu 9.** Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình không bao gồm nội dung quan hệ nào dưới đây?

 **A.** Quan hệ nhân thân. **B.** Quan hệ giữa cha mẹ và con.

 **C.** Quan hệ tài sản. **D.** Quan hệ hành chính.

**Câu 10.** Việc các cá nhân, tổ chức bị phạt tiền, cảnh cáo, thu giữ tang vật, phương tiện... là biểu hiện của

 **A.** trách nhiệm kỷ luật. **B.** trách nhiệm hành chính.

 **C.** trách nhiệm hình sự. **D.** trách nhiệm dân sự.

**Câu 11.** Quyền và nghĩa vụ của công dân

 **A.** bị phân biệt phụ thuộc vào trình độ nhận thức, địa vị, quan hệ và thu nhập.

 **B.** không bị phân biệt bởi giàu nghèo, thành phần, địa vị xã hội, giới tính

 **C.** phụ thuộc vào dân tộc, giới tính, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, thu nhập...

 **D.** ít nhiều bị phân biệt bởi giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo, địa vị xã hội,

**Câu 12.** Bình đẳng về nghĩa vụ trước pháp luật là việc mọi doanh nghiệp đều phải

 **A.** duy trì mọi phương thức sản xuẩt. **B.** thực hiện việc san bằng lợi nhuận.

 **C.** chia đều nguồn ngân sách quốc gia. **D.** bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

**Câu 13.** Vợ, chồng có quyền ngang nhau đối với tài sản chung. Vậy tài sản chung là

 **A.** tài sản được thừa kế riêng. **B.** tài sản được cho riêng sau khi kêt hôn.

 **C.** tài sản có trong gia đình. **D.** tài sản hai người có được sau khi kết hôn.

**Câu 14.** Giáo dục, răn đe người khác để họ tránh hoặc kiềm chế việc làm trái pháp luật là một trong các mục đích của

 **A.** vận dụng pháp luật. **B.** thực hiện pháp luật.

 **C.** trách nhiệm pháp lí. **D.** giáo dục pháp luật.

**Câu 15.** Bộ luật Lao động quy định độ tuổi tối thiểu đế tham gia quan hệ lao động là

 **A.** Cá nhân từ đủ 16 tuổi trở lên. **B.** Cá nhân từ đủ 17 tuổi trở lên.

 **C.** Cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên. **D.** Cá nhân từ đủ 15 tuổi trở lên.

**Câu 16.** Hành vi nào dưới đây không vi phạm pháp luật dân sự?

 **A.** Làm mất tài sản của người khá.

 **B.** Đi học muộn không có lí do chính đáng.

 **C.** Người mua hàng không trả tiền đúng thời hạn cho người bán.

 **D.** Tự ý sửa chữa nhà thuê của người khá.

**Câu 17.** Người đủ bao nhiêu tuổi thì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng do có ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng?

 **A.** Từ đủ 10 đến 12 tuổi. **B.** Từ đủ 12 đến 14 tuổi.

 **C.** Từ đủ 16 đến 18 tuổi. **D.** Từ đủ 14 đến 16 tuổi.

**Câu 18.** Thực hiện pháp luật là hành vi

 **A.** thiện chí của cá nhân, tổ chức. **B.** hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

 **C.** tự nguyện của mọi người. **D.** dân chủ trong xã hội

**Câu 19.** Việc nào sau đây vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?

 **A.** Ăn chay. **B.** Lập miếu thờ để thu hút khách tham quan.

 **C.** Tố cáo những người làm nghề bói toán. **D.** Làm lễ kết hôn tại nhà thờ.

**Câu 20.** Nội dung nào dưới đây nói về quyền bình đẳng giữa các dân tộc về văn hóa?

 **A.** Các dân tộc duy trì mọi phong tục, tập quán của dân tộc mình.

 **B.** Các dân tộc không được duy trì những lễ hội riêng của dân tộc mình.

 **C.** Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết của mình.

 **D.** Các dân tộc có nghĩa vụ phải sử dụng tiếng nói, chữ viết của mình.

**Câu 21.** Chị Mai tự ý quyết định việc chăm sóc nuôi dạy con cái mà không tôn trọng ý kiến của chồng chị là anh Nam. Chị Mai đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ

 **A.** tài sản. **B.** tình cảm. **C.** nhân thân. **D.** huyết thống.

**Câu 22.** Phát biểu nào thế hiện bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ?

 **A.** Lao động nam và lao động nữ đều làm mọi công việc như nhau, không cần xét đến đặc điểm về chức năng sinh lý.

 **B.** Thời gian làm việc trong ngày của lao động nữ luôn ngắn hơn lao động nam.

 **C.** Các lao động nam và lao động nữ đều phải làm việt như nhau kế cả nặng nhọc, độc hại và ảnh hưởng đến chức năng nuôi con.

 **D.** Không sử dụng lao động nữ vào công việc nặng nhọc, độc hại ảnh hưởng đến chức năng sinh đẻ.

**Câu 23.** Công dân bình đẳng về nghĩa vụ được biểu hiện

 **A.** mọi người có thu nhập bằng nhau phải nộp thuế thu nhập cá nhân bằng nhau không kể điều kiện, hoàn cảnh nào.

 **B.** mọi cá nhân, tố chức khi tham gia hoạt động kinh doanh phải nộp thuế.

 **C.** mọi công dân đầu có nghĩa vụ lao động để xây dựng đất nước.

 **D.** mọi học sinh đi học đều phải nộp học phí như nhau.

**Câu 24.** Công ty A sử dụng hình ảnh của người mẫu X để quảng cáo về sản phẩm của Công ty mình mà chưa được sự đồng ý của người mẫu X. Trường hợp này, Công ty A đã vi phạm

 **A.** dân sự. **B.** kỉ luật. **C.** hình sự. **D.** hành chính,

**Câu 25.** Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình không bao gồm nội dung nào sau đây?

 **A.** Bình đẳng giữa anh, em cùng họ. **B.** Bình đẳng giữa ông bà và cháu.

 **C.** Bình đẳng giữa vợ và chồng. **D.** Bình đẳng giữa cha mẹ và con.

**Câu 26.** Bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình được hiểu là

 **A.** cha mẹ phải yêu thương và giáo dục con cái thành công dân có ích.

 **B.** các thành viên trong gia đình phải đối xử công bằng, dân chủ, tôn trọng lẫn nhau.

 **C.** gia đình quan tâm đến lợi ích của cá nhân, cá nhân phải quan tâm đến lợi ích chung của gia đình.

 **D.** các thành viên trong gia đình phải chăm sóc, yêu thương nhau.

**Câu 27.** Việc làm nào sau đây thể hiện tín ngưỡng?

 **A.** Không ăn trứng trước khi đi thi. **B.** Xem bói để biết trước tương lai.

 **C.** Thắp hương trước lúc đi xa. **D.** Yểm bùa.

**Câu 28.** Khẳng định nào dưới đây không thể hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo?

 **A.** Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật.

 **B.** Các tôn giáo được hoạt động trong khuôn khổ pháp luật.

 **C.** Các tôn giáo lớn có nhiều quyền hơn các tôn giáo nhỏ.

 **D.** Các tôn giáo được pháp luật bảo hộ nơi thờ tự.

**Câu 29.** Do bác báo vệ quên không khoá công nên trường tiểu học X bị mất hai chiếc quạt trần ở phòng Hội đồng. Bác bảo vệ phải chịu trách nhiệm

 **A.** hành chỉnh. **B.** dân sự. **C.** hình sự **D.** kỉ luật.

**Câu 30.** Dân tộc được hiểu theo nghĩa là

 **A.** một dân tộc ít người. **B.** một cộng đồng có chung lãnh thổ.

 **C.** một bộ phận dân cư của 1 quốc gia. **D.** một dân tộc thiểu số.

**Câu 31.** Trong cuộc họp của tổ dân phố, bà H phản ánh nhà ông P lôi kéo người dân theo đạo Hội thánh đức chúa trời, phá bỏ bàn thờ tổ tiên, hàng sáng tụ tập tại nhà ông P để nghe giảng kinh là trái pháp luật. Ông X cắt ngang lời bà H: Đó là quyền tự do tôn giáo, việc của người ta bà nói làm gì. Bà V chen vào: Xã ta đã nhiều tôn giáo rồi, cần gì phải thêm tôn giáo nào nữa. Những ai hiểu sai về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo?

 **A.** Bà H, bà V. **B.** Bà H. **C.** Ông X. **D.** Bà V, ông X.

**Câu 32.** Bức xúc vì vợ mình là chị Z bị công ty X sa thải mà không rõ lý do, anh T đã đến gặp ông A là giám đốc công ty X để hỏi thì bị bà P là phó giám đốc chửi bới, nói những lời bịa đặt xúc phạm đến danh dự chị Z. Không những vậy anh T còn bị ông H và G là bảo vệ công ty đánh đập. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý ?

 **A.** Ông H, G và T. **B.** Ông G, A và bà P. **C.** Ông A, G và Z. **D.** Bà P, ông H và G.

**Câu 33.** Trong các hành vi sau đây, hành vi nào thuộc loại vi phạm hành chính?

 **A.** Lợi dụng chức vụ chiếm đoạt số tiên lớn của Nhà nước.

 **B.** Phóng nhanh, vượt ẩu gây tai nạn chết người.

 **C.** Học sinh nghỉ học quá 45 ngày trong một năm học.

 **D.** Buôn bán hàng hoá lấn chiếm lề đường.

**Câu 34.** Trường hợp nào sau đây là hình thức tuân thủ pháp luật?

 **A.** Người lớn ngồi sau xe máy đội mũ bảo hiểm.

 **B.** Đội mũ bảo hiếm khi điều khiến xe máy trên đường phố.

 **C.** Không vượt qua ngã tư khi có tín hiệu đèn đỏ.

 **D.** Đi bộ trên vỉa hè.

**Câu 35.** Anh Nam ký kết hợp đồng lao động với công ty A với chức năng, nhiệm vụ nhân viên kinh doanh. Sau đó công ty A lại bố trí cho anh Nam công việc vệ sinh dọn dẹp văn phòng. Công ty A đã vi phạm nội dung nào dưới đây?

 **A.** Công dân bình đẳng trong tự do lựa chọn việc làm.

 **B.** Công dân bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động.

 **C.** Công dân bình đẳng trong thực hiện quyên lao động.

 **D.** Bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ.

**Câu 36.** Anh M và chị K cùng được tuyển dụng vào làm ở phòng kinh doanh của công ty X với mức lương như nhau. Sau đó do có cảm tình riêng với anh M nên giám đốc ép chị K làm thêm một phần công việc của anh M. Giám đốc đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong lao động?

 **A.** Cơ hội tiếp cận việc làm. **B.** Nâng cao trình độ lao động.

 **C.** Giữa lao động nam và lao động nữ. **D.** Xác lập quy trình quản lí.

**Câu 37.** Việc H’Hen Niê - một cô gái người dân tộc Ê đê đăng quang hoa hậu hoàn vũ Việt Nam năm 2018, đã có một bộ phận giới trẻ tỏ ra bất mãn và công kích vì H’Hen Niê là người dân tộc thiểu số. Điều này thể hiện

 **A.** quyền dân chủ của công dân.

 **B.** sự phân biệt đối xử với các dân tộc thiểu số.

 **C.** sự bình đẳng trong thị hiếu và hưởng thụ văn hóa

 **D.** quyền tự do ngôn luận của công dân

**Câu 38.** Trong một cuộc họp, ông B là Chủ tịch phường đã ngắt lời không cho anh H tiếp tục phát biểu khi anh lên tiếng phê bình chị C. Do anh H phản đối nên ông B đã lệnh cho anh K là nhân viên bảo vệ ngoài hội trường buộc anh H phải rời cuộc họp. Mặc dù được vợ là chị T can ngăn nhưng anh G là nhân viên dưới quyền ông B nhân chuyện này đã viết bài bịa đặt ông bạo hành nhân viên đăng lên mạng xã hội làm cho uy tín của ông B bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Những ai dưới đây đã sử dụng pháp luật?

 **A.** Ông B và anh G. **B.** Ông B, anh K và chị T.

 **C.** Ông B, anh H và anh G. **D.** Anh H và chị T.

**Câu 39.** Bức xúc về việc anh H tự ý rút toàn bộ tiền tiết kiệm của hai vợ chồng đi cá độ bóng đá, chị M bỏ nhà đi để lại đứa con mới 2 tuổi một mình. Nghe thấy cháu khóc, bà S mẹ anh H, đã sang đưa cháu về nhà. Sau đó, bà gọi điện cho bà G, mẹ chị M, chửi bới, xúc phạm, đồng thời ép con trai bỏ vợ. Khi chị M nhận giấy mời của tòa án lên giải quyết li hôn, ông K, bố chị M đến nhà bà S gây rối nên bị chị Y con gái bà S đuổi về. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

 **A.** Chị Y, chị M, anh H, bà M và bà S. **B.** Chị H, ông K, bà S, bà G.

 **C.** Anh H, chị M, bà G và ông K. **D.** Anh H, chị M và bà S.

**Câu 40.** Hai cơ sở kinh doanh thực phẩm tươi sống của bà Y, bà D cùng xả chất thải chưa qua xử lí gây ô nhiễm môi trường. Là người nhà của bà D và đã nhận tiền trước của ông P nên khi cùng đoàn kiểm tra đến xử lí vi phạm của ba cơ sở kinh doanh trên, ông N trưởng đoàn chỉ lập biên bản nhắc nhở đối với cơ sở kinh doanh của bà D và ông P và xử phạt bà Y. Bà Y thắc mắc và gửi đơn lên ông T giám đốc cơ quan ông N để giải quyết. Những ai vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh?

 **A.** Ông P, bà D, bà Y. **B.** Bà D, ông P và ông N.

 **C.** Bà Y, ông P và ông T. **D.** Ông T, bà D, bà Y.

***------ HẾT ------***